

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HSST
Ngày: 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**
Ông **Huỳnh Bá Dương**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Thị T - Sinh ngày 11/11/2004 - Tại TP Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: **Tổ A, phường N, quận S, TP Đà Nẵng; chỗ ở: Tổ I, khối P, phường C, TP H, tỉnh Quảng Nam;** nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn D** và bà **Trần Thị X**; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thị Thùy T1 – Sinh ngày 18/9/2000 – Tại TP Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT: **Tổ E, phường M, quận N, TP Đà Nẵng;** nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông **Phan Văn N** và bà **Nguyễn Thị Thu V**; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Q** - SN: 1998; Địa chỉ: **Số C Đ, phường T, quận H, TP.Đà Nẵng** – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 20; 22 và 23 tháng 02 năm 2023, tại quán C địa chỉ số I đường A, P. M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Trần Thị T có hành vi giúp sức cho Phạm Phú B (SN: 1992; trú: K L, P. A, Q.S, TP.Đà Nẵng) tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “poker xì tố” sử dụng phỉnh chip để chơi thay tiền mặt cho nhiều đối tượng; trong đó có Phan Thị Thùy T1 có tham gia chơi đánh bạc vào ngày 20/02/2023.

Về hình thức chơi: Những người chơi sử dụng bài “Tây” 52 lá chơi đánh bạc bằng hình thức chơi bài Poker và quy ước: 01 điểm chip tương đương 1.000đ. Theo đó: Phỉnh 5 chip tương đương 5.000đ, phỉnh 10 chip tương đương 10.000đ, phỉnh 50 chip tương đương 50.000đ, phỉnh 100 chip tương đương 100.000đ và phỉnh 500 chip tương đương 500.000đ. Mỗi người chơi đánh bài poker “Xì tố” sát phạt ăn thua bằng tiền với nhau bằng cách: Lượt đầu tiên mỗi người chơi được chia 02 lá, sau đó tiếp tục chia thêm 05 lá trên bàn trong 03 lượt (lượt 01 là 03 lá, lượt 02 là 01 lá, lượt 03 là 01 lá), từng lượt chia thì những người chơi sẽ tiến hành tố với nhau, ai theo thì tố bằng hoặc hơn người tố trước còn không theo thì bỏ bài. Sau đó, những người chơi còn tham gia đến lượt sau cùng thì lấy 02 lá bài úp đầu tiên ghép với 05 lá bài lật trên bàn rồi tự chọn ra 5 lá bài lớn nhất để tính thắng thua theo hình thức tương tự như bài Binh xập xám (cụ thể các chi từ lớn đến nhỏ: Thùng phá sảnh > tứ quý > cù lũ > thùng > sảnh > sam > thú > dách > mậu).

Trong quá trình tổ chức đánh bạc trái phép, Phạm Phú B là người đứng ra chuẩn bị địa điểm, bàn ghế, dụng cụ chơi bài Poker (thảm chiếu Poker, phỉnh chip các loại, bài Tây), phát phỉnh chip cho người chơi, thu lại phỉnh chip, phân định thắng thua cho người chơi. T và đối tượng tên D1 (không rõ nhân thân, lai lịch) là người chia bài – “Dealer”. Trong lúc chơi bạc, người chơi tùy ý “Tip” phỉnh chip cho người chia bài, bao nhiêu thì tùy thuộc vào người chơi. Khi chơi bạc, số phỉnh chip của người chơi nhận được một lần quy đổi không được vượt quá 5.000 điểm chip tương đương 5.000.000đ, trong quá trình chơi thì người chơi có quyền được ứng thêm số phỉnh chip nhưng phải kết thúc ván chơi và không được quá giới hạn điểm chip nêu trên. Người chơi có thể nghỉ giữa chừng, thay vào hoặc thay ra và ứng chip từ Ben hoặc người chia bài – “Dealer” rồi tiếp tục tham gia chơi bạc với những người còn lại; việc thay thế như trên xảy ra trong suốt quá trình chơi bạc từ lúc bắt đầu chơi cho đến khi kết thúc. Sau mỗi buổi chơi, B sẽ chuyển tiền thắng, thua bạc cho người chơi; chuyển tiền được quy đổi từ số phỉnh chip được “Tip” cho người chia bài thông qua tài khoản Ngân hàng V1 của B số tài khoản: 9909241402.

Cụ thể:

+ Ngày 20/02/2023, T chia bài cho 16 người chơi, với tổng số chip dùng để đánh bạc là 53.000 chip tương đương 53.000.000đ; trong đó: Nguyễn Đức A đổi 5.000 chip tương đương 5.000.000đ, chơi thua hết; Giang Văn T2 đổi 1.000 chip tương đương 1.000.000đ, chơi thắng 2.400.000đ; Lý Minh Đ đổi 2.000 chip tương đương 2.000.000đ, chơi thắng 2.000.000đ; Phan Văn Thành Đ1 đổi 3.000 chip tương đương 3.000.000đ, chơi thắng 1.500.000đ; Đặng Tuấn A1

đổi 3.000 chip tương đương 3.000.000đ, chơi thua 1.200.000đ; **T1** đổi 2.500 chip tương đương 2.500.000đ, chơi thắng 2.600.000đ (tiền thắng **B** chuyển khoản vào số tài khoản 5900124313464 **ngân hàng M** của **T1**). Tổng số tiền **T1** cùng tham gia đánh bạc với người chơi là 23.200.000đ; **T** nhận được 1.550 chip tiền “Tip” tương đương 1.550.000đ.

+ Ngày 22/02/2023, **T** chia bài cho 18 người chơi, với tổng số chip dùng để đánh bạc là 80.000 chip tương đương 80.000.000đ; **T** nhận được 1.550 chip tiền “Tip” tương đương 1.550.000đ.

+ Ngày 23/02/2023, **T** chia bài cho 14 người chơi, với tổng số chip dùng để đánh bạc là 53.000 chip tương đương 53.000.000đ; **T** nhận được 1.600 chip tiền “Tip” tương đương 1.600.000đ.

Tổng số tiền thu lợi từ việc chia bài của **T** là 4.700.000đ. Ngày 23/02/2023, **B** chuyển khoản vào số tài khoản 0859655611 **ngân hàng M** của **T** số tiền 2.300.000đ, còn nợ 2.400.000đ.

* Tang vật tạm giữ: Số tiền 2.600.000đ – tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép do bị can **Phan Thị Thùy T1** tự nguyện giao nộp.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-NHS ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, **TP**, thì bị cáo **Trần Thị T** bị truy tố về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 BLHS; Bị cáo **Phan Thị Thùy T1** bị truy tố về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt **Trần Thị T** từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt **Phan Thị Thùy T1** từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:**

- Đối với số tiền 2.600.000đ – tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép do bị cáo **Phan Thị Thùy T1** và số tiền 1.300.000đ Trần Thị Tình tự nguyện giao nộp đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đề nghị tuyên truy thu của **Trần Thị T** 1.000.000đ tiền thu lợi bất chính.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét

xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong các ngày 20; 22 và 23 tháng 02 năm 2023, tại quán C địa chỉ số 1 đường A, P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Trần Thị T có hành vi giúp sức với vai trò là người chia bài –“Dealer” cho Phạm Phú B (SN: 1992; trú: K L, P . A, Q.S, TP.Đà Nẵng) để thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “poker xì tố” sử dụng phỉnh chip để chơi thay tiền mặt cho hơn 10 người với tổng số tiền được quy đổi dùng để đánh bạc trong mỗi ngày đều trị giá 50.000.000đ trở lên; trong đó ngày 20/02/2023, Phan Thị Thùy T1 ứng 2.500 chip tương đương 2.500.000đ để tham gia chơi đánh bạc cùng 05 người với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 23.200.000đ, T1 chơi thắng 2.600.000đ.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều có trình độ văn hóa. Mặc dù các bị cáo đều ý thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến khách thể là trật tự công cộng xã hội được pháp luật bảo vệ, nên Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 BLHS và truy tố bị cáo Phan Thị Thùy T1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS như cáo trạng số 36/KSĐT ngày 22/4/2024 và đề nghị mức hình phạt như trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

[3.1] Bị cáo Trần Thị T là người giữ vai trò giúp sức để cho Phạm Phú B tổ chức cho những người khác đánh bạc, bị cáo giữ vai trò chia bài và giúp Phạm Phú B đổi chip để tạo điều kiện cho hơn 10 người chơi đánh bạc với tổng số tiền được quy đổi dùng để đánh bạc trong mỗi ngày đều trị giá 50.000.000đ trở lên. Do đó, cần cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52, xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe đối với các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn đối với hành vi của mình, bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả, nộp lại một phần số tiền thu lợi bất chính. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, HĐXX xét thấy cần áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[3.2] Đối với Phan Thị Thùy T1, bị cáo là người có trình độ học vấn, lẽ ra bị cáo phải phấn đấu để trở thành công dân tốt để giúp đỡ cho gia đình và đóng góp cho xã hội, nhưng bị cáo đã không làm được điều đó mà cùng với các đối tượng khác tham gia chơi đánh bạc

với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 23.200.000đ. Do đó cũng cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Song xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo tự nguyện giao nộp 2.600.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn đối với hành vi của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, HĐXX xét thấy cần áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt,

Từ những nhận định ở trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 BLHS để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bản thân bị cáo cũng là thỏa đáng.

[4] Đối với **Phạm Phú B** có hành vi “Tổ chức đánh bạc” và các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: **Nguyễn Đức A**, **Lý Minh Đ**, **Giang Văn T2**, **Trương Xuân H**, **Phạm Quang D2**, **Nguyễn Trường H1**, **Nguyễn Quốc H2**, **Nguyễn Hữu Nhật L**, **Lưu Anh S**, **Đặng Anh T3**, **Phan Văn Thành Đ1**, **Huỳnh Kim L1**, hiện đã được xét xử nên không đề cập trong vụ án này.

[5] Đối với **Nguyễn Q**, quá trình điều tra xác định: Ngày 22/02/2023, **Q** có chuyển khoản số tiền 3.300.000đ từ số tài khoản 19037293232018 **ngân hàng T10** đến tài khoản **Phạm Phú B**. Tuy nhiên, **Q** khai tại thời điểm chuyển tiền, **Q** đang ngồi cà phê gần nhà trên **đường Đ** (không nhớ tên quán) thì có 01 người thanh niên khoảng 25 tuổi nhờ **Q** chuyển giúp tiền nợ 3.300.000đ vào tài khoản tên **Phạm Phú B** rồi người này đưa lại tiền mặt cho **Q**. **Q** không biết và không tham gia vào việc đánh bạc tại **quán C** vào ngày 22/2/2023; **Phạm Phú B**, **Trần Thị T** và những người chơi đánh bạc đều không nhận dạng được **Q**. Do đó, Cơ quan CSĐT **Công an quận N**, không có cơ sở xử lý đối với **Q** là có căn cứ

[6] Đối với các đối tượng: “**D1**” - người chia bài (**Đ**) và những người tham gia đánh bạc là **Q**, **B N1**, **H3**, **T4**, **T5**, **T6**, **A T7**, **T8 (L)**, **Đ (L)**, **T9**, **H3 (L)**, **T8 (nhỏ)** và **H4**, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan CSĐT **Công an quận N**, TP Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Về vật chứng:

Đối với số tiền 2.600.000đ – tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép do bị cáo **Phan Thị Thùy T1** tự nguyện giao nộp và số tiền 1.300.000đ do **Trần Thị T** giao nộp, xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.000.000đ thu nhập bất chính, bị cáo **Trần Thị T** chưa giao nộp xét thấy cần tuyên truy thu của **Trần Thị T** 1.000.000đ để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thị T** phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”, **Phan Thị Thùy T1** phạm tội “*Đánh bạc*”.

[1.1] Áp dụng: Điểm a, c khoản 1, Điều 322; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị T** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[1.2] Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo **Phan Thị Thùy T1** 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án, ngày 22/5/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường M, quận N, TP . giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[2.1] Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 2.600.000đ (hai triệu, sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo **Phan Thị Thùy T1** .

[2.2] Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1.300.000đ (một triệu, ba trăm nghìn đồng) của bị cáo **Trần Thị T**.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn).

[2.3] Tuyên truy thu của **Trần Thị T** 1.000.000đ (một triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

- Buộc các bị cáo **Trần Thị T** và bị cáo **Phan Thị Thùy T1**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Công Hoan